

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH 2016 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH 2017 CỦA VIETBANK

Ban lãnh đạo Vietbank trân trọng báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 và kế hoạch kinh doanh năm 2017 như sau:

PHẦN I KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2016

Năm 2016, Việt Nam chịu nhiều tác động tiêu cực từ bối cảnh bên ngoài, nổi bật là thiên tai và kinh tế toàn cầu tăng trưởng chậm hơn so với dự báo; tăng trưởng thương mại đạt thấp; giá dầu thô thất thường;... Tuy vậy, về tổng thể, kinh tế cả nước vẫn tăng trưởng tích cực, các cân đối vĩ mô được bảo đảm. Đóng góp công sức vào các thành công đó, năm 2016, ngành ngân hàng đã cơ bản hoàn thành các mục tiêu kế hoạch, kiểm soát lạm phát dưới 5%, ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an toàn hệ thống.

Là một bộ phận không thể tách rời trong hệ thống ngân hàng Việt Nam, Vietbank cũng đã đạt được một số thành quả và tăng trưởng nhất định, cụ thể như sau.

I. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2016

A. Những kết quả chính

- Tổng tài sản toàn ngân hàng (theo báo cáo tài chính riêng lẻ) đạt: 36.702 tỷ đồng, tăng 11% so với năm 2015 và đạt 82% kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế cả năm của toàn ngân hàng đạt 69 tỷ đồng, tăng 155% so với năm 2015 và hoàn thành 27% kế hoạch.
- Tổng huy động khách hàng đạt 30.186 tỷ đồng, tăng 16% so với năm 2015 và đạt 89% kế hoạch.
- Tổng dư nợ tín dụng tính đến cuối năm 2016 đạt 26.313 tỷ đồng, tăng 19% so với năm 2015 và đạt 91% kế hoạch.
- Tỷ lệ nợ xấu đến cuối năm 2016 đạt 1,7% thấp hơn mức 3% tối đa theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước.
- Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu đến cuối năm 2016 đạt 10,5% cao hơn mức 9% tối thiểu theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước.

Mục	Năm 2015	Năm 2016		+/- % so sánh với	
		Kế hoạch	Thực hiện	Năm 2015	Kế hoạch
Dư nợ tín dụng	22.046	29.000	26.313	19%	-9%
Huy động từ khách hàng	25.996	34.000	30.186	16%	-11%
- Huy động từ tổ chức kinh tế	3.616		4.734	31%	
- Huy động từ khách hàng cá nhân	22.378		25.451	14%	
Vốn chủ sở hữu	2.751	4.010	3.067	11%	-24%
- Vốn điều lệ	3.000	4.000	3.249	8%	-19%
Tổng tài sản	33.032	44.774	36.702	11%	-18%
Lợi nhuận trước thuế	(125)	259	69	155%	-73%

B. Đánh giá chung về kết quả kinh doanh năm 2016

1. Huy động vốn

Số dư tiền gửi khách hàng của toàn ngân hàng duy trì mức tăng trưởng 16% so với cuối năm 2015 và đạt mức 30.186 tỷ. Cơ cấu tiền gửi cá nhân và tổ chức tỷ trọng là 85% và 15%.

Số lượng khách hàng gửi tiền đạt 79.001 khách hàng, tăng 11.237 khách hàng (17%) so với năm 2015. Số lượng khách hàng mới đạt 15.515 khách hàng.

Nguồn vốn giá rẻ (tiền gửi không kỳ hạn) đạt 1.603 tỷ, tỷ trọng nguồn vốn giá rẻ trên tổng huy động còn thấp (5.3%).

2. Sử dụng vốn

Tại thời điểm 31/12/2016, dư nợ tín dụng của Vietbank đạt 26.313 tỷ đồng, tăng trưởng 19% so với năm 2015. Cơ cấu cho vay giữa cá nhân và TCKT tỷ trọng là 45% và 55%.

Số lượng khách hàng đạt 9.022 khách hàng, trong đó số lượng khách hàng vay phát sinh mới trong năm là 2.250 khách hàng.

3. Kết quả từ hoạt động kinh doanh 2016

Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2016 đạt 69 tỷ, tăng 194 tỷ so với thực hiện năm 2015, nhưng thấp hơn so kế hoạch 190 tỷ, và chỉ đạt 27% so với kế hoạch, trong đó:

- Thu nhập lãi thuần đạt 461 tỷ, tăng 88% so với năm 2015 và đạt 63% so kế hoạch
- Thu nhập thuần từ hoạt động phi tín dụng đạt 88 tỷ, tăng 140% so với năm 2015 và đạt 381% so với kế hoạch. Tỷ trọng thu nhập từ các hoạt động phi tín dụng trên tổng thu nhập được cải thiện so với năm 2015, tăng từ 9% lên 12%, trong đó:
 - ✓ Thu nhập thuần từ hoạt động dịch vụ đạt 3 tỷ, tăng 0.02 tỷ so với năm 2015.
 - ✓ Thu nhập từ hoạt động kinh doanh ngoại hối đạt 32 tỷ, tăng 36 tỷ so với năm 2015.
 - ✓ Thu nhập từ mua bán chứng khoán đạt 53 tỷ, tăng 15 tỷ so với năm 2015.
- Chi phí hoạt động là 574 tỷ, tăng 31% so với năm 2015 và bằng 115% so với kế hoạch (vượt kế hoạch do vượt chi phí nhân viên, chi thuê tài sản và chi phí hành chính).

4. Những điểm thuận lợi

- Quy mô của Vietbank còn nhỏ so với các NHTM CP nhóm 1 và 2 nên việc tái cơ cấu sẽ gặp thuận lợi hơn về thời gian triển khai.
- Hội đồng quản trị của Vietbank có tính thống nhất cao, đã tạo nhiều thuận lợi cho Ban điều hành trong việc đưa ra định hướng và giải quyết các chính sách nhanh chóng hơn.
- Đặc biệt là Thường trực Hội đồng quản trị rất tâm huyết và thường xuyên quan tâm, định hướng cho Ban điều hành đối với các vấn đề quan trọng có liên quan đến kinh doanh, quản trị rủi ro.
- Tỷ trọng và giá trị tài sản xấu/ tài sản tồn đọng cần xử lý (gồm: nợ quá hạn, tài sản cần trừ nợ, trái phiếu VAMC, các khoản phải thu quá hạn) của Vietbank hiện tại tương đối thấp so với các NH khác (chưa bao gồm yếu tố tiềm ẩn khác, như: dư nợ cho vay đảm bảo bằng cổ phiếu STB, dư nợ cho vay đang được cơ cấu có liên quan đến lĩnh vực KD BDS & CK), ngoài ra một số tài sản tồn đọng cũng đã trích lập dự phòng khá đầy đủ theo quy định của NHNN.

5. Những điểm khó khăn

- Thương hiệu: Thương hiệu Vietbank chưa được nhận biết trên thị trường, độ nhận biết thương hiệu của Vietbank thuộc nhóm thấp nhất thị trường (24/28 ngân hàng được xếp hạng) Độ phủ truyền thông rất thấp, chỉ đạt 0.07% trên tổng tin ngành ngân hàng.
- Công nghệ: Hệ thống core banking TCBS mua từ ACB cách đây 10 năm, không có bảo trì bảo hành và nâng cấp. Đến nay đã quá lạc hậu và bộc lộ rất nhiều hạn chế về mặt tính năng, vận hành và bảo mật.
- Nhân sự: với tình hình thực tế và thương hiệu của ngân hàng, khả năng thu hút nguồn nhân lực tốt còn hạn chế trong suốt thời gian qua. Điều này dẫn đến chất lượng cán bộ quản lý và chất lượng nhân viên còn thấp so với mặt bằng chung của thị trường.
- Năng lực tài chính: Vốn điều lệ thấp, lỗ lũy kế nhiều năm.
- Mạng lưới: 96 điểm giao dịch tại 11 tỉnh thành. Số lượng đơn vị còn kết quả kinh doanh lỗ vẫn nhiều.
- Sản phẩm: Huy động và cho vay là chủ yếu. Dịch vụ để thu phí còn rất khiêm tốn.
- Hệ thống kiểm soát và quản trị rủi ro, tuân thủ: Còn nhiều điểm cần hoàn thiện.
- Vận hành: công tác kiểm soát điều kiện giải ngân lỏng lẻo, nhiều lỗi nghiệp vụ, nhiều rủi ro tiềm ẩn.
- Chất lượng dịch vụ: Chưa tốt, từ hình thức bên ngoài đến kỹ năng, nghiệp vụ, ý thức chăm sóc khách hàng.

6. Những Cơ hội

- Xuất phát điểm còn thấp (về quy mô, mạng lưới, nhân sự...) nên trong trường hợp Vietbank có được nguồn lực đầu tư phù hợp để tái cơ cấu và xây dựng lại ngân hàng theo định hướng chiến lược phát triển mới, sẽ giúp Vietbank có cơ hội bứt phá nhanh trong thời gian tới.

- Việc đi sau trong việc tái cơ cấu có thể sẽ giúp Vietbank hạn chế những sai lầm của các TCTD khác đã gặp phải trong quá trình triển khai. Đồng thời, việc lựa chọn con đường phát triển đúng sẽ giúp Vietbank đi nhanh hơn với chi phí triển khai có thể thấp hơn.

7. Những thách thức

- Việc phân bổ nguồn lực sẽ gặp hạn chế trước áp lực khi ngân hàng muốn triển khai đồng thời các mục tiêu như vừa phải tái cấu trúc lại các mặt hoạt động của ngân hàng (con người, quy trình, công nghệ, quản trị rủi ro, v.v.) và vừa phải tăng trưởng quy mô kinh doanh (tăng tổng tài sản, cho vay và huy động) nhằm cải thiện kết quả kinh doanh chính của ngân hàng.
- Áp lực gia tăng về chi phí hoạt động theo lộ trình sắp tới sẽ ngày càng lớn hơn so với hiện nay (bởi vì việc tái cơ cấu lại ngân hàng sẽ đi kèm với sự thay thế, bổ sung nguồn nhân lực; gia tăng chi phí đầu tư hệ thống CNTT; xây dựng lại việc nhận diện thương hiệu,...). Trong khi đó, khả năng đảm bảo tăng trưởng doanh thu và thu nhập tương ứng theo lộ trình tăng chi phí sắp tới sẽ không dễ dàng trước áp lực cạnh tranh từ các TCTD lớn khác.
- Tác động từ các chính sách điều chỉnh của NHNN (như Thông tư 06 sửa đổi Thông tư 36 quy định tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn từ 50% giảm xuống 40% vào đầu năm 2018, quy định về tăng hệ số rủi ro cho vay KD BĐS & CK từ 150% lên 200%; Và Thông tư 41 quy định lộ trình tuân thủ tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo gần với quy định của Basel II, v.v.) sẽ càng làm cho dư địa kinh doanh của toàn ngành ngân hàng nói chung và Vietbank nói riêng gặp nhiều khó khăn hơn.
- NHNN ban hành các chính sách nhằm siết chặt hơn nguồn cung tín dụng của các TCTD vào lĩnh vực KD BĐS, sẽ có khả năng tác động tiềm ẩn đến yếu tố gia tăng nợ quá hạn đối với danh mục cho vay có nguồn trả nợ phụ thuộc vào tính thanh khoản trên thị trường BĐS trong thời gian tới. Thực tế, trong giai đoạn các năm trước đây khi NHNN siết chặt chính sách tín dụng đối với lĩnh vực BĐS, thì kéo theo sau đó là tính thanh khoản trên thị trường BĐS sẽ giảm xuống, từ đó ảnh hưởng đến khả năng trả nợ của các KH vay phụ thuộc nhiều vào tính thanh khoản trên thị trường BĐS, dẫn đến làm tăng nợ quá hạn. Đây cũng là thách thức rất lớn đối với Vietbank trong thời gian tới.

PHẦN II

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2017

I. KẾ HOẠCH KINH DOANH CHÍNH NĂM 2017

Tiếp nối, tận dụng những thuận lợi và cơ hội sẵn có, cũng như từng bước khắc phục những khó khăn và thách thức tồn tại trong năm 2016, Vietbank trong năm 2017 sẽ tạo nên những đột phá bằng sự tái cấu trúc toàn bộ hoạt động của ngân hàng nhằm mang đến cho khách hàng những giải pháp tài chính ngày càng toàn diện hơn với trách nhiệm cao nhất, đồng thời cũng từng bước xây dựng lại hình ảnh và diện mạo mới cho Vietbank trong năm 2017.

2017
 21
 ỦY BAN
 TÀI CHÍNH
 QUỐC GIA
 SỐ PHỤ
 T M
 (08/1
 3-1-3

1. Một số chỉ tiêu tài chính chính cho năm 2017

- Tổng tài sản: 46.009 tỷ đồng (tăng trưởng 25%)
- Huy động vốn: 37.836 tỷ đồng (tăng trưởng 25%)
- Dư nợ tín dụng: 29.053 tỷ đồng (tăng trưởng 10%)
- Tỷ lệ nợ xấu: thấp hơn 2%
- Lợi nhuận trước thuế: 35 tỷ đồng

2. Điều kiện thực hiện và các ngoại trừ đối với Kế hoạch kinh doanh năm 2017

- Điều kiện thực hiện: Nhằm tiếp tục thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2016 trong việc tăng vốn điều lệ và để đảm bảo các tỷ lệ an toàn trong hoạt động theo quy định của NHNN, cũng như tạo năng lực tài chính vững bền cho các năm tiếp theo, thì điều kiện cần thiết thực hiện Kế hoạch kinh doanh năm 2017 là tăng vốn điều lệ trong năm 2017 với mức tối thiểu là 500 tỷ đồng đến 1.000 tỷ đồng.
- Các ngoại trừ: Kế hoạch kinh doanh năm 2017 nêu trên được ngoại trừ các yếu tố tiềm ẩn có khả năng phát sinh trong quá trình tái cơ cấu của Vietbank theo quy định.

3. Phương hướng kinh doanh cụ thể

- Về khách hàng: Vietbank sẽ tiếp tục tăng cường mối quan hệ với khách hàng hiện tại, tăng cường bán thêm/bán chéo sản phẩm, nâng cao vai trò tư vấn tài chính của lực lượng bán hàng để cung cấp các giải pháp tài chính toàn diện đáp ứng nhu cầu của từng khách hàng.
- Về doanh thu: Tập trung phát triển thu nhập từ hoạt động dịch vụ và kinh doanh ngoại hối. Ngân hàng sẽ tái cơ cấu lại các hoạt động kinh doanh nhằm thúc đẩy việc tăng thu phí dịch vụ liên quan đến hoạt động thanh toán quốc tế, thanh toán nội địa và các dịch vụ khác. Tận dụng biến động thị trường để thực hiện kinh doanh phù hợp để tối đa hóa lợi nhuận cho ngân hàng.
- Quản trị hợp lý chi phí hoạt động: kết quả từ việc đầu tư trong các năm đầu tiên sau tái cơ cấu sẽ chưa thể tạo ra ngay nguồn thu nhập để bù đắp toàn bộ chi phí, vì thông thường tốc độ tăng doanh thu trong giai đoạn đầu chưa thể tăng theo kịp với tốc độ chi phí hoạt động phải bỏ ra đầu tư. Tuy nhiên không thể vì vấn đề trên mà ngân hàng lại cắt

giảm hoặc ngưng đầu tư, bởi vì đây chính là nền tảng để tạo nguồn thu trong tương lai cho ngân hàng sau giai đoạn tái cơ cấu. Vấn đề đặt ra là cần phải thúc đẩy nhanh việc cải thiện thu nhập, đi kèm cần phải nâng cao vai trò quản trị chi phí hoạt động khoa học và hợp lý trong giai đoạn tái cơ cấu và đầu tư mở rộng.

- Về huy động: Ngân hàng tập trung tăng trưởng huy động để đảm bảo tỷ lệ cho vay/huy động theo Ngân hàng Nhà nước thấp hơn 80% đảm bảo vững chắc thanh khoản. Trong cấu phần huy động, Ngân hàng sẽ tăng tỷ trọng tiền gửi thanh toán thông qua các sản phẩm và giải pháp phù hợp và cạnh tranh.
- Về tín dụng: Bên cạnh việc rà soát danh mục cho vay hiện hữu, Vietbank sẽ phát triển thêm một số sản phẩm cho vay mới cho các phân khúc tiêu dùng nhỏ lẻ (đi kèm cần phải có chính sách quản trị rủi ro phù hợp để hạn chế đến mức thấp nhất khả năng phát sinh nợ quá hạn trong tương lai hoặc kiểm soát tỷ lệ nợ xấu trong giới hạn cho phép, phù hợp với khẩu vị rủi ro theo mục tiêu của sản phẩm đó).

II. KIẾN NGHỊ

Với những nền tảng cho sự phát triển của ngân hàng trong những năm qua và sự ủng hộ, tin tưởng của các cổ đông, Ban lãnh đạo ngân hàng tin tưởng có đầy đủ cơ sở để hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2017.

Hội đồng quản trị cùng với Ban Điều hành kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 và kế hoạch kinh doanh năm 2017.

Trân trọng./.

TM. BAN ĐIỀU HÀNH
TỔNG GIÁM ĐỐC *see*

NGUYỄN ĐĂNG THANH

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

DƯƠNG NGỌC HÒA

